

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST  
Ngày 26-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà: Hoàng Phương Lâm

Bà: Hoàng Thị Lam

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hoài Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:***  
Ông Hoàng Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Chương Ngọc Đ** (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 15 tháng 4 năm 1982 tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

Con ông Chương Văn S (đã chết), con bà Đặng Thị C sinh năm 1953, nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vợ: Lò Thị X sinh năm 1989 (đã ly hôn); chung sống với Chiu Tài M sinh năm 1990 (chưa đăng ký kết hôn) như vợ chồng, trú tại: Thôn 6, xã Ea M, huyện Cư M, tỉnh Đắk Lắk.

Có 03 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2020.

Có 08 chị, em ruột, bị can là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng.

*Người làm chứng:*

- Tăng A L, sinh năm 1991  
Trú tại: K1, Đ, T, Quảng Ninh.
- Phùng Quang T, sinh năm 2003  
Trú tại: B1, Q, H, Quảng Ninh.
- Võ Phan T1, sinh năm 1997  
Trú tại: Đ1, N1, N2, Nghệ An.
- Võ Phan B, sinh năm 1999  
Trú tại: Xóm 1, N1, N2, Nghệ An.
- Cháu Chăn H, sinh năm 1995  
Trú tại: Thôn Đ2, I, C, Gia Lai.

Đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/11/2019 tại cửa khẩu T, Cao Bằng, cơ quan chức năng Trung Quốc đã tiến hành trao trả cho cơ quan chức năng Việt Nam 05 công dân gồm: Cháu Chăn H, sinh năm 1995, trú tại: Thôn Đ2, xã I, C, Gia Lai; Tăng A L, sinh năm 1991, trú tại: Khe Lặng, Đ, T, Quảng Ninh; Phùng Quang T, sinh năm 2003, trú tại: B1, Q, H, Quảng Ninh; Võ Phan B, sinh năm 1999, trú tại: Xóm 1, N1, N2, Nam Định; Võ Phan T1, sinh năm 1997, trú tại: Xóm 1, N1, N2, Nam Định. Trước đó ngày 27/10/2019 Cơ quan chức năng Trung Quốc đã phát hiện bắt giữ 05 công dân trên nhập cảnh trái phép vào Tỉnh Tây, Trung Quốc.

Quá trình điều tra xác định được: Từ tháng 4/2019 đến tháng 10/2019 Chương Ngọc Đ sinh ngày 15/4/1982 trú tại: K, N, B, Quảng Ninh có hành vi tổ chức cho Cháu Chăn H, Tăng A L; Phùng Quang T xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê và hưởng lợi số tiền 800 CNY (nhân dân tệ) cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng tháng 3/2019 qua điện thoại Đ hướng dẫn cho Cháu Chăn H đi xe khách đến khu vực thác B2, T2, Cao Bằng, sau đó H vượt biên giới trái phép sang Trung Quốc đến Quảng Đông và được Đ đón đến nơi làm việc, toàn bộ chi phí từ biên giới Việt Nam đến nơi làm việc do Đ chi trả trước, H được Đ sắp xếp cho làm tại một xưởng hàn tại Quảng Đông, Trung Quốc, tiền công 10,5CNY/01 giờ, H đã trả tiền công cho Đ 300CNY.

Lần thứ hai: Cũng theo cách thức như trên khoảng tháng 4/2019 Đ hướng dẫn Tăng A L đi xe khách đến khu vực thác B2, T2, Cao Bằng, sau đó L vượt biên giới trái phép sang Trung Quốc và được Đ đưa đến một xưởng làm việc tại Quảng Đông, Trung Quốc, toàn bộ tiền chi phí từ Việt Nam đến nơi làm việc bên Trung Quốc L tự trả. Quá trình làm bên Trung Quốc L đã trả tiền công cho Đ 500CNY.

Lần thứ ba: Vào khoảng tháng 10/2019 Đ đã hướng dẫn Phùng Quang T vượt biên giới trái phép sang Trung Quốc qua khu vực thác B2, T2, Cao Bằng đến làm việc tại một xưởng nhựa tại Quảng Đ, Trung Quốc, tiền công 11CNY/01 giờ. Tiền chi phí từ biên giới Việt Nam đến nơi làm việc bên Trung Quốc là 1000CNY, Đ đã trả trước cho T, nhưng do sức khỏe không đảm bảo nên T chỉ làm được 02 ngày thì xin quay về Việt Nam và T không được trả tiền công.

Đối với Võ Phan B, Võ Phan T1 khai nhận được Chương Ngọc Đ tổ chức xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê vào khoảng tháng 10/2019, tuy nhiên quá trình điều tra có đủ căn cứ khẳng định B, T đã làm thuê bên Trung Quốc trước từ tháng 4/2019. Do vậy không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ lần này.

Đến ngày 27/10/2019 Đ cùng những người trên quay về Việt Nam, khi đến khu vực biên giới thuộc Tỉnh Tây, Trung Quốc thì bị cơ quan chức năng Trung Quốc phát hiện bắt giữ, riêng Chương Ngọc Đ thì chạy thoát và đến ngày 26/11/2019 những người trên được phía Trung Quốc trao trả cho phía Việt Nam qua cửa khẩu thị trấn huyện T3.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSCB- (P1) ngày 22-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Chương Ngọc Đ về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Chương Ngọc Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai: Bị cáo không trực tiếp đưa người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc nhưng đã hướng dẫn, chỉ đường và giúp bố trí việc làm cho những người có nhu cầu sang Trung Quốc để làm thuê vì bản thân bị cáo đang làm thuê bên Trung Quốc. Cụ thể trong tháng 3/2019 giúp Chiu Chăn H (Là em vợ của bị cáo) sang Trung Quốc bằng cách hướng dẫn H đi xe khách đến khu vực thác B2, T2, Cao Bằng, sau đó H vượt biên giới trái phép sang Trung Quốc đến Quảng Đ và được Đ đón đến nơi làm việc, toàn bộ chi phí từ biên giới Việt Nam đến nơi làm việc do Đ chi trả trước, H được Đ sắp xếp cho làm tại một xưởng hàn tại Quảng Đông, Trung Quốc, tiền công 10,5CNY/01 giờ, H đã trả tiền cho Đ 300CNY.

Tháng 4/2019 Đ giúp Tăng A L sang Trung Quốc để làm thuê cho một xưởng làm việc tại Quảng Đ, Trung Quốc, toàn bộ tiền chi phí từ Việt Nam đến

nơi làm việc bên Trung Quốc L tự trả. Quá trình làm bên Trung Quốc L đã trả cho Đ 500CNY.

Tháng 10/2019 Đ giúp Phùng Quang T sang Trung Quốc đến làm việc tại một xưởng nhựa tại Quảng Đ, Trung Quốc, tiền công 11CNY/01 giờ. Tiền chi phí từ biên giới Việt Nam đến nơi làm việc bên Trung Quốc là 1000CNY, Đ đã trả trước cho T, nhưng do sức khỏe không đảm bảo nên T chỉ làm được 02 ngày thì xin quay về Việt Nam và T không được trả tiền công. (Bị cáo giúp L và T L sang Trung Quốc như đã hướng dẫn với H).

Kết thúc việc hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Chương Ngọc Đ về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự; Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chương Ngọc Đ từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Truy thu số tiền 800 NDT do bị cáo phạm tội mà có.

Xử lý vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo Chương Ngọc Đ 01 hộ chiếu mang tên Chương Ngọc Đ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Chương Ngọc Đ; 01 thẻ ngân hàng Agribank mang tên CHUONG NGOC D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen của bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 cuốn sổ ghi chép màu nâu, bìa có chữ Notebook. Sổ đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Chương Ngọc Đ tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng Tăng A L, Phùng Quang T, Cháu Chấn H tại cơ quan điều tra về động cơ, mục đích, thời gian, địa điểm cũng như cách thức đưa người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định: Do có mối quan hệ với người Trung Quốc và biết người có nhu cầu xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc để làm thuê, bị cáo Chương Ngọc Đ đã 03 (Ba) lần tổ chức cho 03 (Ba) người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Cụ thể: Tháng 3/2019 có hành vi tổ chức cho Cháu Chấn H; Tháng 4/2019 có hành vi tổ chức cho Tăng A L; Tháng 10/2019 có hành vi tổ chức cho Phùng Quang T xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc bằng cách hướng dẫn qua điện thoại cho H, L, T đi xe khách lên Thác B2 thuộc huyện T2, tỉnh Cao Bằng rồi đi mường vượt biên sang Trung Quốc liên lạc cho bị cáo đón và bố trí việc. Mục đích đưa H, L, T sang Trung Quốc để làm thuê và hưởng lợi với số tiền 800 CNY (tương đương 2.600.000 đồng). Ngày 27/10/2019 Đ cùng những người trên về Việt Nam, khi đến khu vực biên giới thuộc Tịnh Tây, Trung Quốc thì bị cơ quan chức năng Trung Quốc bắt giữ, riêng Đ đã chạy thoát, cho đến ngày 26/11/2019 những người nêu trên được phía Trung Quốc trao trả cho phía Việt Nam qua cửa khẩu thị trấn huyện T3.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Chương Ngọc Đ về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Chương Ngọc Đ là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự khó khăn trong công tác quản lý tại khu vực biên giới có địa bàn rộng, nhiều đường mòn, lối mở, bị cáo đã có hành vi tổ chức đưa người vượt biên giới Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc mà không có giấy phép theo quy định của pháp luật về xuất nhập cảnh.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dẫn dắt, đưa dẫn người khác xuất cảnh sang Trung Quốc là vi phạm pháp luật, nạn nhân có thể bị bóc lột về sức lao động và gặp những nguy hiểm khác nhưng vì không có công việc ổn định để kiếm thêm thu nhập, vì vụ lợi của bản thân nên bị cáo đã cố tình thực hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an địa phương, tiềm ẩn nguy cơ dẫn đến nhiều loại tội phạm khác như giết người, cướp tài sản... Do vậy việc đưa bị cáo ra truy tố trước pháp luật là cần thiết nhằm mục đích răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên có nhân thân xấu: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc (đã được xóa án tích).

Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét về mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Việc xử lý vật chứng: Cần trả lại cho bị cáo những giấy tờ tùy thân, đồ vật, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; tịch thu tiêu hủy những đồ vật không còn giá trị sử dụng.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với Võ Phan B, Võ Phan T1 khai nhận được Chương Ngọc Đ tổ chức xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê vào khoảng tháng 10/2019, tuy nhiên quá trình điều tra có đủ căn cứ khẳng định Bằng, Thắng đã làm thuê bên Trung Quốc trước từ tháng 4/2019. Do vậy không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ lần này.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Chương Ngọc Đ phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chương Ngọc Đ 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành án phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19-11-2020.

Truy thu số tiền 2.600.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

**2. Việc xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 cuốn sổ ghi chép màu nâu, bìa có chữ Notebook. Sổ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Chương Ngọc Đ 01 hộ chiếu mang tên Chương Ngọc Đ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Chương Ngọc Đ; 01 thẻ ngân hàng

AGRIBANK mang tên CHUONG NGOC D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, dạng cảm ứng, đã qua sử dụng. Số IMEI 1: 867701032687118, máy có gắn 02 sim của bị cáo.

Xác nhận toàn bộ số vật chứng trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 78 ngày 23 tháng 4 năm 2021.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chương Ngọc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Trại TG;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Vân Khánh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Phương Lâm      Hoàng Thị Lam**

**Nguyễn Thị Vân Khánh**

